

Số: 450/2025/QĐST/HNGĐ

Khu vực 7, ngày 24 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 432/2025/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hương M**, sinh năm 1984; có mặt.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn K, xã T, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Đỗ Bá H**, sinh năm 1981; có mặt.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn K, xã T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 78/2009, ngày 07/8/2009, tại UBND xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hương M và

anh Đỗ Bá H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Bá Hiền L, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2010 và Đỗ Chính H1, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2014.

- Giao cháu Đỗ Bá Hiền L, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2010 và Đỗ Chính H1, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2014 cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên, đủ 18 tuổi;

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu H1 4.000.000 đồng/1 tháng, thời gian đóng góp kể từ tháng 11/2025 cho đến khi thành niên, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác; hình thức đóng góp: Chuyển khoản mỗi tháng 01 lần. Sau khi ly hôn anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu L đối với anh H cho đến khi có sự thay đổi khác vì chị M không yêu cầu.

- **Về tài sản chung; tài sản riêng; đất ở; đất nông nghiệp; công sức; công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

- **Về án phí:** Chị M tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và nộp thay anh H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo pháp luật. Xác nhận chị M đã nộp đủ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012032 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7.
- Phòng THADS khu vực 7.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định